TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HS-ST
Ngày 10-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tám

2. Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thùy L– Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2025/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

TRƯƠNG VĂN T, sinh năm 2001 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn H và bà Trương Thị Kiều .

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 09/2020/HS-ST ngày 26-02-2020, Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo bị bắt ngày 16-12-2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V, Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Thị N, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ hiện nay: C B, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1990; địa chỉ: I đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 32 phút ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại Khu vực vòng xoay cạnh Bệnh viện V trên đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P1, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Trương Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tổng hợp dạng khay đồng thời thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Trương Văn T khai nhận: T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2022 đến nay, loại ma túy T sử dụng là ma túy tổng hợp khay. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16-12-2024, T liên hệ qua M cho một người đàn ông tên "Văn Hiền" để hỏi mua 2.200.000 đồng ma túy khay. H1 đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P3-756.44 đi đến thành phố B để gặp bạn bè. Khi đến khu vực vòng xoay đường B gần Bệnh viện V, Phường A, thành phố V thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ tang vật như trên.

Lời khai của Trương Văn T phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Hoàng P.

Tại Bản kết luận giám định số 22/KL-KTHS-MT ngày 20-12-2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất rắn màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình con dấu của Công an phường P1-Công an T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng chữ ký ghi họ tên Trung tá Đoàn Văn D, Vũ Mạnh C, Trương Văn T, Nguyễn Hoàng P gửi đến giám định có khối lượng 1,5887 gam, là chất ma túy, loại Ketamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- 01 (một) gói nylon dạng túi zip bên trong có chứa chất rắn màu trắng thu giữ của T, qua giám định có khối lượng 1,5887 gam, là chất ma túy, loại Ketamine;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có số IMEL: 359153077374050 đã qua sử dụng bị hư hỏng nhẹ;

- 01 xe mô tô hiệu Vision màu trắng đã qua sử dụng có biển kiểm soát 83P3-756.44, có số khung RLHJF5834JY434262, số máy JF86E0007232. Qua xác minh, chủ xe là chị Trương Thị N, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, là chị ruột của T. Chị N cho T mượn xe đi công việc nhưng không biết và không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của T.

Vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 100/CT-VKSTPVT ngày 21 tháng 3 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Trương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói nylon dạng túi zip bên trong có chứa chất rắn màu trắng thu giữ của T, qua giám định có khối lượng 1,5887 gam, là chất ma túy, loại Ketamine. Đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Do vậy, đề nghị tịch thu tiêu hủy Phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có số IMEL: 359153077374050 đã qua sử dụng bị hư hỏng nhẹ, bị cáo sử dụng để liên hệ mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung vào Công quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Vision màu trắng đã qua sử dụng có biển kiểm soát 83P3-756.44, có số khung RLHJF5834JY434262, số máy JF86E0007232. Qua xác minh, chủ xe là bà Trương Thị N, sinh năm 1992; nơi thường trú: Xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, là chị ruột của T. Chị N cho T mượn xe đi công việc, chị N không biết và không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của T nên đề nghị trả lại chiếc xe máy cho chị N.

* Bị cáo Trương Văn T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời sau cùng, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người chứng kiến là anh Nguyễn Hoàng P vắng mặt. Xét người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của anh Nguyễn Hoàng P không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hoàng P theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 14 giờ 32 phút ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại Khu vực vòng xoay cạnh Bệnh viện V trên đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P1, thành phố V, bắt quả tang Trương Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,5887 gam chất ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi bị cáo Trương Văn T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật, nhưng lại thiếu bản lĩnh, ham chơi đua đòi theo những đối tượng sử dụng ma túy làm bản thân lệ thuộc vào chất gây nghiện, từ đó tàng trữ ma túy để sử dụng. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, gây bất an cho cộng đồng. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon dạng túi zip bên trong có chứa chất rắn màu trắng thu giữ của T, qua giám định có khối lượng 1,5887 gam, là chất ma túy, loại Ketamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên tịch thu tiêu hủy Phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có số IMEL: 359153077374050 đã qua sử dụng bị hư hỏng nhẹ: Tại Tòa và bị cáo xác định bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để mua ma túy sử dụng nên tịch thu sung vào Công quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Vision màu trắng đã qua sử dụng có biển kiểm soát 83P3-756.44, có số khung RLHJF5834JY434262, số máy JF86E0007232: Qua xác minh, chủ xe là chị Trương Thị N, sinh năm 1992; nơi thường trú: Xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, là chị ruột của T. Chị N cho T mượn xe đi công việc, chị N không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại chiếc xe máy cho chị N.

[7] Đối với người tên H1 bán ma túy cho T, hiện không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T **15 (mười lăm**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì niêm phong số 22 ngày 20-12-2024 của Phòng K Công an tỉnh B.

- Tịch thu sung vào Công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có số IMEL: 359153077374050 đã qua sử dụng bị hư hỏng nhẹ.

- Trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Vision màu trắng đã qua sử dụng có biển kiểm soát 83P3-756.44, có số khung RLHJF5834JY434262, số máy JF86E0007232 cho chị Trương Thị N, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 133/BB-CCTHADS ngày 26 tháng 3 năm 2025.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo

có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huê